

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 07 hộ gia đình và 01 tổ chức bị GPMB thực hiện dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14/02/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 65/2019/QĐ-UBND ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Bảng giá các loại đất định kỳ 05 năm (năm 2020-2024) trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá nhà cửa, vật kiến trúc và mỏ mỏ trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 09/2021/QĐ-UBND ngày 25/3/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây cối, hoa màu khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 2914/QĐ-UBND ngày 08/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới;*

*Căn cứ Quyết định số 1568/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt hệ số điều chỉnh giá đất và giá đất cụ thể để lập phương án bồi thường, GPMB xây dựng Khu tái định cư phục vụ dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới, thành phố Quy Nhơn;*

*Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1012/TTr-STNMT ngày 17/8/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 07 hộ gia đình và 01 tổ chức bị GPMB thực hiện dự án Xây dựng Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, với nội dung chính như sau:

**1.** Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và chi phí phục vụ công tác bồi thường, GPMB là 14.998.541.000 đồng (*Mười bốn tỷ, chín trăm chín mươi tám triệu, năm trăm bốn mươi một ngàn đồng*). Trong đó:

- Tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ: 14.704.452.000 đồng;
- Chi phí phục vụ công tác GPMB (2%): 294.089.000 đồng;

**2. Nguồn vốn chi trả:** Vốn bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D đến Quốc lộ 19 mới.

**3. Về bố trí tái định cư:** Bố trí 04 lô đất tái định cư tại Khu dân cư phía Đông chùa Bình An, phường Nhơn Bình cho 03 hộ gia đình với tổng diện tích 468,5m<sup>2</sup>. Tiền sử dụng đất các hộ phải nộp là 3.794.825.000 đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 1, 2 kèm theo).

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện:

- Giao Ban GPMB tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này đúng quy định hiện hành.

- Giao UBND phường Nhơn Bình thực hiện quản lý phần diện tích đất ở thu hồi 28,1m<sup>2</sup> nằm ngoài ranh giới quy hoạch của dự án và không được tính bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi phần đất này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng ban Ban GPMB tỉnh, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch UBND phường Nhơn Bình, các hộ gia đình, cá nhân có liên quan và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /s/

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19. (M.12b)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng

**PHỤ LỤC I**

**BẢNG TỔNG HỢP GIÁ TRỊ BÒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHO HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG DO GPMB  
DỰ ÁN: XÂY DỰNG TUYẾN ĐƯỜNG VEN BIỂN (ĐT.639), ĐOẠN TỪ QUỐC LỘ 1D ĐẾN QUỐC LỘ 19 (MỚI)**

**Địa điểm: Phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định**

*(Kèm theo Quyết định số: \_\_\_\_\_ /QĐ-UBND ngày \_\_\_\_ / 8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB		DT thu hồi theo Quy hoạch (m <sup>2</sup> )	DT hộ đề nghị thu hồi (m <sup>2</sup> )	Trong đó			Giá trị BT đất đai	Hỗ trợ 50% giá đất ở	Các khoản BT, HT khác	Giá trị BT vật kiến trúc	Giá trị BT cây cối, hoa màu	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Tổng giá trị BT, HT	Giao đất tái định cư
			Số thửa	Tổng DT thửa đất (m <sup>2</sup> )			Đất ở (m <sup>2</sup> )	Đất nông nghiệp (m <sup>2</sup> )	Đất không được bồi thường (m <sup>2</sup> )								
<b>I</b>	<b>Có Giấy CNQSD đất ở</b>			<b>88,3</b>	<b>34,8</b>		<b>31,80</b>	<b>0,00</b>	<b>3,0</b>	<b>1.113.000.000</b>	<b>0,0</b>	<b>17.000.000</b>	<b>672.318.500</b>	<b>0</b>	<b>7.000.000</b>	<b>1.809.318.500</b>	
1	Võ Ngọc Lâm, vợ Phan Thị Thu Sương	310 Hùng Vương	177	88,3	34,8		31,80		3,0	1.113.000.000		17.000.000	672.318.500		7.000.000	1.809.318.500	
<b>II</b>	<b>Chưa được cấp GCN QSD đất (Hộ tạo lập):</b>			<b>963,40</b>	<b>837,30</b>	<b>28,10</b>	<b>491,11</b>	<b>188,99</b>	<b>185,30</b>	<b>7.853.422.010</b>	<b>815.397.500</b>	<b>119.000.000</b>	<b>2.847.999.726</b>	<b>40.945.000</b>	<b>29.000.000</b>	<b>11.705.764.236</b>	
1	Lê Văn Kích, vợ Đặng Thị Hạnh	20 Đào Tấn	115	109,8	32,6		32,60			1.108.400.000		16.000.000	211.522.822	1.544.000	5.000.000	1.342.466.822	
2	Nguyễn Cảnh (c), vợ Trần Thị Phương	Tổ 9, KV2, phường Nhơn Bình	140	644,6	644,6		329,31	148,19	167,1	2.862.227.930	777.997.500	29.000.000	1.851.784.441	37.975.000	6.000.000	5.564.984.871	TĐC
3	Lê Thị Quòn, chồng Trương Văn Hòa	17 Đào Tấn, phường Nhơn Bình	116	49,3	39,3	10,0	42,40	2,20	4,7	1.281.294.000	37.400.000	29.000.000	219.648.154	19.000	6.000.000	1.573.361.154	TĐC

TT	Chủ sử dụng đất	Địa chỉ	Số liệu đo đạc phục vụ GPMB		DT thu hồi theo Quy hoạch (m <sup>2</sup> )	DT hộ đề nghị thu hồi (m <sup>2</sup> )	Trong đó			Giá trị BT đất đai	Hỗ trợ 50% giá đất ở	Các khoản BT, HT khác	Giá trị BT vật kiến trúc	Giá trị BT cây cối, hoa màu	Thưởng đẩy nhanh tiến độ GPMB	Tổng giá trị BT, HT	Giao đất tại định cư
			Số thửa	Tổng DT thửa đất (m <sup>2</sup> )			Đất ở (m <sup>2</sup> )	Đất nông nghiệp (m <sup>2</sup> )	Đất không được bồi thường (m <sup>2</sup> )								
4	ông Phan Lạc (chết), con Phan Ngọc Dương ĐDKK	09 Đào Tấn, phường Nhơn Bình	132	77,3	56,5		50,90		5,6	1.521.858.400		16.000.000	248.414.346	777.000	5.000.000	1.792.049.746	
5	Huỳnh Văn Thu, con Huỳnh Thị Kiều Ngân ĐDKK	11 Đào Tấn, phường Nhơn Bình	193	39,2	28,4	10,8	35,90		3,3	1.073.357.600		29.000.000	316.629.963	630.000	6.000.000	1.425.617.563	TĐC
7	Lê Thị Nữ	15 Đào Tấn, phường Nhơn Bình	130	43,2	35,9	7,3		38,60	4,6	6.284.080		0	0		1.000.000	7.284.080	
<b>III</b>	<b>TỔ CHỨC</b>			<b>9.186,1</b>	<b>1.805,2</b>				<b>1.805,2</b>				<b>1.182.258.835</b>	<b>7.110.500</b>	<b>0,0</b>	<b>1.189.369.335</b>	
1	Phòng GD & ĐT TP Quy Nhơn (Trường mẫu giáo KV 3)	KV 3 P. Nhơn Bình	48	647,0	518,8				518,8				1.142.469.971	7.110.500		1.149.580.471	
2	Phòng GD & ĐT TP Quy Nhơn (Trường Tiểu học số 1 Nhơn Bình)	KV 3 P. Nhơn Bình	58	8.539,1	1.286,4				1.286,4				39.788.864			39.788.864	
<b>IV</b>	<b>A. Tổng giá trị BT, HT (I)+(II)+(III)</b>			<b>10.237,8</b>	<b>2.677,3</b>	<b>28,1</b>	<b>522,9</b>	<b>189,0</b>	<b>1.993,5</b>	<b>8.966.422.010</b>	<b>815.397.500</b>	<b>136.000.000</b>	<b>4.702.577.060</b>	<b>48.055.500</b>	<b>36.000.000</b>	<b>14.704.452.000</b>	
	<b>B. Chi phí phục vụ công tác GPMB: (A) x 2%</b>															<b>294.089.000</b>	
	<b>C. Tổng cộng: (A) + (B)</b>																<b>14.998.541.000</b>

## PHỤ LỤC II

### BẢNG TỔNG HỢP GIAO ĐẤT TÁI ĐỊNH CƯ VÀ TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO 03 HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN BỊ ẢNH HƯỞNG GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

**Dự án: Tuyến đường ven biển (ĐT.639), đoạn từ Quốc lộ 1D - Quốc lộ 19 mới**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /8/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Hộ gia đình	Địa chỉ	Diện tích đất được bồi thường (m <sup>2</sup> )				Lô đất tái định cư được giao tại Khu dân cư phía Đông Chùa Bình An, phường Nhơn Bình				Diện tích giao đất TĐC bằng diện tích đất ở thu hồi (m <sup>2</sup> )	Giá đất cụ thể để thu tiền sử dụng đất ở TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Diện tích giao đất TĐC vượt diện tích đất ở thu hồi (m <sup>2</sup> )	Giá đất cụ thể theo giá thị trường để thu tiền sử dụng đất ở TĐC (đồng/m <sup>2</sup> )	Giá trị tiền sử dụng đất phải nộp (đồng)
			Đất ở	Đất vườn	DT không bồi thường	Tổng	Lô số	Khu	Đường (lộ giới)	Diện tích (m <sup>2</sup> )					
							(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)=(5)x(6)+(7)x(8)
1	Nguyễn Cảnh (chết), vợ Trần Thị Phụng	KV2, Nhơn Bình	329,31	148,19	167,1	644,60	Lô 62 - 63 - 64	Khu N	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m,	232,5	232,50	7.500.000			1.743.750.000
							Lô 60 - 61	Khu N	đường Đ1(B-B), lộ giới 15,5m,	124,0	96,81	7.500.000	27,19	10.000.000	997.975.000
2	Trương Văn Hòa, vợ Lê Thị Quờn	17 Đào Tấn, P. Nhơn Bình	42,4	2,2	4,70	49,30	Lô 37	Khu N	đường N7, lộ giới 18m	56,0	42,40	8.500.000	13,60	11.500.000	516.800.000
3	Huỳnh Văn Thu, con Huỳnh Thị Kiều Ngân Đ DKK	11 Đào Tấn, P. Nhơn Bình	35,9		3,30	39,20	Lô 36		đường N7, lộ giới 18m	56,0	35,90	8.500.000	20,10	11.500.000	536.300.000
<b>Tổng cộng</b>			<b>407,61</b>	<b>150,39</b>	<b>175,10</b>	<b>733,10</b>				<b>468,50</b>	<b>407,61</b>		<b>60,89</b>		<b>3.794.825.000</b>